



Chính sách, pháp luật về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển, hải đảo và công tác giao khu vực biển trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ThS. TRỊNH NGỌC DŨNG

Phó Chi cục trưởng Chi cục Biển đảo và Thủy sản tỉnh Thanh Hóa

Thanh Hóa có diện tích hơn 11.000 km² hiện tại là tỉnh rộng thứ 5 trên toàn quốc và hơn 3,72 triệu người, đứng thứ 3 về quy mô dân số, sau TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội. Với bờ biển dài 102 km, gồm 2 đảo lớn (Hòn Nẹ và cụm đảo Hòn Mê), đây là tỉnh ven biển có vị trí chiến lược quan trọng, nhiều tiềm năng, lợi thế để phát triển kinh tế biển, đặc biệt là hệ thống cảng biển ngày càng phát triển; hoạt động du lịch hàng năm tại một số bãi biển như Sầm Sơn, Hải Tiến, Hải Hòa... thu hút lượng lớn du khách trong và ngoài tỉnh. Nhận thức rõ vai trò, thế mạnh của biển đối với phát triển kinh tế - xã hội, Sở NN&MT tỉnh Thanh Hóa đã rất tích cực, chủ động trong việc hoàn thiện bộ máy chuyên môn quản lý biển, đảo, đồng thời tham mưu UBND tỉnh Thanh Hóa có nhiều giải pháp quan trọng trong công tác quản lý, góp phần khai thác, phát huy hiệu quả tài nguyên biển của địa phương.

1. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG BIỂN, HẢI ĐẢO

Từ năm 2011, UBND tỉnh Thanh Hóa đã quyết định thành lập Chi cục Biển và Hải đảo, trực thuộc Sở TN&MT (nay là Sở NN&MT) với 17 biên chế. Đến tháng 9/2023, UBND tỉnh quyết định kiện toàn, đổi tên Chi cục Biển và Hải đảo thành Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu. Tiếp đó, tháng 3/2025 UBND tỉnh thành lập Chi cục Biển đảo và Thủy sản trên cơ sở hợp nhất giữa Chi cục Thủy sản thuộc Sở NN&PTNT với Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu thuộc Sở TN&MT. Bên cạnh đó, thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển, Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược; thành lập Văn phòng Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, đồng thời ban hành quy chế hoạt động và phân công công việc cụ thể cho từng thành viên để tổ chức triển khai hiệu quả mọi nhiệm vụ được giao.

Cùng với kiện toàn bộ máy tổ chức, thời gian qua, tỉnh Thanh Hóa cũng chú trọng công tác tuyên truyền về tầm quan trọng và ý nghĩa của việc BVMT biển, đảo bằng nhiều hình thức; tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng Tuần lễ Biển và hải đảo Việt Nam, Ngày Đại dương thế giới, như: Ra quân làm sạch bãi biển, khu du lịch biển, bến tàu, bến cảng; tổ chức Chương trình tặng

cờ Tổ quốc cho ngư dân vươn khơi bám biển; tổ chức đoàn công tác ra thăm, tặng quà, động viên cán bộ, chiến sỹ đang công tác trên các đảo...

Nhằm đánh giá hiện trạng, diễn biến chất lượng môi trường khu vực biển ven bờ, hàng năm, Sở NN&MT trình UBND tỉnh phê duyệt, tổ chức thực hiện Chương trình quan trắc tổng hợp môi trường biển của tỉnh; giao Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát ô nhiễm môi trường biển. Các dữ liệu về quan trắc môi trường biển được cập nhật cũng góp phần bổ sung vào nguồn cơ sở dữ liệu môi trường biển của tỉnh. Cùng với đó, Sở NN&MT đã triển khai thực hiện tốt công tác ứng phó với sự cố tràn dầu dưới nhiều hình thức như: Tham mưu UBND tỉnh xây dựng, cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh; tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của hầu hết kho, cảng, cơ sở kinh doanh, vận chuyển có nguy cơ gây sự cố tràn dầu để tổ chức thực hiện; phối hợp với chủ cơ sở, đơn vị liên quan tổ chức nhiều lớp tập huấn diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.

Đối với công tác điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển, hải đảo, Sở NN&MT luôn chủ động triển khai mọi nhiệm vụ được giao, như: Trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả Dự án xây dựng cơ sở dữ liệu TN&MT biển; kết quả Nhiệm vụ lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, Sở TN&MT đã giao Chi cục Biển hải đảo, Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu đăng ký, triển khai thực hiện, hoàn thành 3 đề tài khoa học công nghệ cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực biển, hải đảo. Ngoài ra, thực hiện quy định về thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển, Sở NN&MT đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Danh mục các khu vực phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay, Sở NN&MT đã trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đề cương Nhiệm vụ "Xác định chiều rộng, ranh giới và cắm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thanh Hóa" để triển khai thực hiện.

2. CÔNG TÁC GIAO KHU VỰC BIỂN, CẤP PHÉP NHẬN CHÌM

Thời gian qua, Sở NN&MT tỉnh Thanh Hóa đã tham mưu UBND tỉnh thực hiện giao 6 khu vực biển (KVB) để xây dựng bến cảng chuyên dùng, bến nhỏ, khu quay trở,



Một góc biển Hải Tiến, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

neo đậu chuyển tải, hệ thống đèn báo hiệu phục vụ hàng hải; cấp 6 Giấy phép nhận chìm ở biển để nhận chìm chất nạo vét vùng quay trở tàu, tuyến luồng hàng hải và vùng nước phục vụ bến cảng tại Khu kinh tế Nghi Sơn; phối hợp với Bộ NN&MT giao 8 khu vực biển để thiết lập khu vực chuyển tải, nâng cấp luồng cảng chuyên dụng, cấp phép nhận chìm ở biển đối với 5 dự án nhận chìm thuộc thẩm quyền của Bộ NN&MT trên địa bàn tỉnh.

Sở NN&MT tỉnh Thanh Hóa cũng phát huy tinh thần chủ động, linh hoạt trong công tác xây dựng, ban hành bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh và thẩm quyền của UBND cấp huyện về giao khu vực biển; cấp Giấy phép nhận chìm ở biển; trình UBND tỉnh ban hành mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh giai đoạn từ năm 2021 - 2026; ban hành quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét...

3. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện chính sách, pháp luật về tài nguyên, BVMT biển, hải đảo và công tác giao KVB trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cũng còn tồn tại một số khó khăn, vướng mắc nhất định. Cụ thể, đối với quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tràn dầu (Nghị định số 45/2022/NĐ-CP), chỉ có mức phạt dành cho hành vi không đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị ứng phó tràn dầu, dẫn đến tình trạng nhiều cơ sở sẽ đối phó bằng hình thức chỉ đầu tư một cách sơ sài. Vì vậy, đề nghị quy định rõ mức vi phạm đối với hành vi không trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị phục vụ ứng phó với sự cố tràn dầu theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Khoản 5, Điều 28, Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ quy định việc giao các KVB như sau: "...Tổ chức, cá nhân có KVB bị thu hồi được bồi thường theo quy định của pháp luật", tuy

nhiên, việc thực hiện bồi thường chưa được quy định rõ, gây khó khăn trong triển khai.

Ngoài ra, để hỗ trợ công tác giao khu vực biển, năm 2018, Cục Biển và Hải đảo Việt Nam (Bộ NN&MT) đã đưa phần mềm hỗ trợ hoạt động trên trang web, tuy nhiên, từ đầu năm đến nay, phần mềm này đang trong quá trình nâng cấp. Để hỗ trợ công tác giao khu vực biển, đề nghị Cục Biển và Hải đảo Việt Nam sớm khắc phục và đưa vào hoạt động.

Ở khía cạnh khác, hiện nay, ranh giới hành chính trên biển giữa cấp tỉnh chưa được xác định, do đó, quá trình xử lý sự cố môi trường trên biển nói riêng, việc quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên biển nói chung gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, quản lý nhận chìm, giao khu vực biển còn thiếu và yếu; hoạt động giám sát hành trình, khối lượng trong nhận chìm chủ yếu phụ thuộc vào Cảng vụ hàng hải, lực lượng biên phòng tỉnh.

4. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để việc thực hiện chính sách, pháp luật về tài nguyên, BVMT biển, hải đảo và công tác giao KVB trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thực sự phát huy hiệu quả trong thời gian tới, Sở NN&MT tỉnh Thanh Hóa đề xuất Bộ NN&MT kiến nghị với Chính phủ: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, BVMT biển, hải đảo; chỉ đạo các Bộ, ngành liên quan sớm hoàn thiện việc phân định ranh giới hành chính trên biển giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biển.

Về phía Bộ NN&MT, cần quan tâm tổ chức nhiều hoạt động tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm công tác quản lý trong lĩnh vực biển, hải đảo cấp địa phương; tăng cường đầu tư phương tiện, thiết bị hỗ trợ công tác điều tra cơ bản và kiểm soát ô nhiễm môi trường biển, đảo ■